

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 13/2021/HS-ST  
Ngày: 28 - 4 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG,  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Thị Bình

***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Vũ Văn Quý  
2. Bà Phạm Thị Lan Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Vi Thị Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Tòa án nhân dân thành phố Sông Công đưa đi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Dỹông Quang B**, sinh ngày: 12/12/1989.

Nơi ĐKKHKT: TDP Kè, phường Lýông Sồn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Dương Quang Úy (SN 1968) và bà Dương Thị Hương (SN 1968). Hiện cùng cư trú tại Tổ dân phố Kè, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

*(Có mặt tại phiên tòa)*

***\*Những người chứng kiến:***

1. Anh Dương Mạnh Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ dân phố Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

*(Điều vắng mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 16 giờ ngày 30/12/2020, tại khu công nghiệp Sông Công II (*thuộc xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công*), Tổ công tác Công an thành phố Sông Công và Công an xã Tân Quang, thành phố Sông Công đang tuần tra, kiểm soát thì phát hiện Dương Quang B đang đứng ở vỉa hè có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thấy tổ công tác, B bỏ chạy, vừa chạy vừa lấy từ trên người vỏ bao thuốc lá Thăng Long ném xuống đường. B chạy được khoảng 04 mét thì bị Tổ công tác khống chế, bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long bên trong có túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng; thu giữ tại túi áo bên trái có 04 ống hút nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh (đã qua sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng nêu trên và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công giải quyết theo thẩm quyền.

Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Quang B kết quả thu giữ: Tại tủ quần áo kê trong phòng ngủ của B 01 chai thủy tinh màu trắng, nắp chai có gắn 01 ống nhựa loại co giãn, chiều dài tự nhiên khoảng 17 cm và 01 ống nhựa dài khoảng 02cm, 02 ống hút màu cam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quang B. Tại bản kết luận giám định số: 168/KL-KTHS ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu A1; A2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,224gam* (BL44).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa: Dương Quang B đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ, và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Dương Quang B là người nghiện ma túy nên khoảng 15h30' ngày 30/12/2020,

B đi nhờ xe từ nhà đến khu công nghiệp Sông Công II thuộc xã Tân Quang, thành phố Sông Công. Tại đây, B sử dụng chiếc điện thoại NOKIA gắn thẻ sim số 0962.842.666 rồi gọi vào số điện thoại 0879.402.723 của người đàn ông không quen biết (trước đó B xin số điện thoại của người đó từ bạn nghiện) để trao đổi mua ma túy thì được người đó đồng ý và hẹn gặp B tại một đoạn đường nhánh trong khu công nghiệp, ít phút sau B gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, mặt đeo khẩu trang, đi xe mô tô màu xanh, biết là người bán ma túy nên B hỏi mua ma túy đá và ngựa rồi đưa cho người này số tiền 100.000đ, sau khi nhận tiền xong, người đàn ông trên chỉ tay sang bên đường cho B đến lấy ma túy trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở chỗ bụi cây, B đến lấy bao thuốc lá kiểm tra bên trong thấy có ma túy nên cầm lên rồi đi về, khi đang trên đường về thì thấy Tổ công tác Công an thành phố Sông Công đến kiểm tra, sợ bị phát hiện nên B bỏ chạy và ném số ma túy vừa mua được xuống đường thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ người và vật chứng nêu trên. Lời khai nhận tội của bị can B phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa vỏ bao mẫu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao mẫu A2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu A và 01 túi Nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 04 ống hút, 01 chai thủy tinh màu trắng, nắp chai có gắn 01 ống nhựa loại co giãn chiều dài tự nhiên khoảng 17 cm và 01 ống nhựa dài khoảng 02cm, 02 ống hút màu cam hiện được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo truy tố bị cáo Dương Quang B về tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015;

**Xử phạt:** Bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

**Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa vỏ bao mẫu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao mẫu A2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu A và 01 túi Nilon; 01 phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 04 ống hút, 01 chai thủy tinh màu trắng, nắp chia có gắn 01 ống nhựa loại co giãn chiều dài tự nhiên khoảng 17cm và 01 ống nhựa dài khoảng 02cm, 02 ống hút màu cam hiện được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Về Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

**Phản tranh luận:** Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố Sông Công trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản cân xác định trọng lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng

khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 16 giờ ngày 30/12/2020, tại xóm Mới, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Dương Quang B đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng **0,224gam** (*không thấy hai hai bốn gam*) mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi trên của B đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành cơ bản của tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự.

### **Điều 249 của Bộ Luật Hình sự quy định**

Nội dung điều luật như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;... ”.*

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

**[3]** Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung

**[4]** Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy .

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự

Cần áp dụng Điều 329 của bộ luật tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

**[5] Vật chứng của vụ án:** Xét thấy các vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa vỏ bao mẫu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao mẫu A2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3

bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu A và 01 túi Nilon; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 04 ống hút, 01 chai thủy tinh màu trắng, nắp chia có gắn 01 ống nhựa loại co giãn chiều dài tự nhiên khoảng 17cm và 01 ống nhựa dài khoảng 02cm, 02 ống hút màu cam nêu trên là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

Đối với vật chứng là 01 phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh: Tại phiên tòa, bị cáo có không có yêu cầu nhận lại, bị cáo khai rõ đã dùng điện thoại trên liên lạc với người bán ma túy để mua ma túy. Xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**[6]** Về nguồn gốc số ma túy, B khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực khu công nghiệp Sông Công II do B không xác định được người này nên không có cơ sở xác minh, xử lý.

Đối với số thuê bao 0879402723, quá trình điều tra đã xác định được chủ thuê bao đăng ký thông tin là anh Huỳnh Ngọc D (SN 1966, trú tại: Tổ dân phố Phú Thọ, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa). Qua xác minh, ông D xác định không liên quan đến số điện thoại mà B liên lạc để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Dương Quang B phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

**1. Áp dụng:** Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

**Xử phạt:** Bị cáo Dương Quang B 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2020.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa vỏ bao mẫu A1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao mẫu A2; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu A và 01 túi Nilon ; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 04 ống hút, 01 chai thủy tinh màu trắng, nắp chia có gắn 01 ống nhựa loại co giãn chiều dài tự nhiên khoảng 17cm và 01 ống nhựa dài khoảng 02cm, 02 ống hút màu cam.

Đối với vật chứng là 01 phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh, tịch thu xung công quỹ nhà nước.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2021 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xét xử hình sự công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Bị cáo;
- THA.HS, DS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Bình**